

2. Kiang'è típōi kê nại



Thẹunạ jạn-jạn, cōi thāi-thāi, mụkcú kím-kím kìn qōn nại. Nại nại, ụ já nại, ịong vōi àn xīong nại?

Liensip

1

- theunamó
- phīkúng
- ịkúng
- cōi
- mụkcú
- Nại vōi then¹⁾ sịnsáng kòng.

2

- lịen²⁾
- Cíong sịongkúankē³⁾ ịjịxị thụng thụ lịen qōn à, cāng⁴⁾ kòng pún thāiká tháng.

Kāusī Sùxak

- N ời ịong'è cāng qōn tẹt tō xīkákē ịong'è?
- Kiang tù kê nại sén⁵⁾ tō kōi tẹt-ịjìn-sịak.
- Phịhại xūt tō kím-kím.
- kielònkáu⁶⁾
- Ịjìn kê theunạ jú nāi(哪) xịt cạk qúng(空)?
- ịong 兩
- Phīkúng thụng theunạ nāi qā(較)/kō(過) thāi?
- theuhī 散氣 hūsī
- phīhíang 鼻香
- xōngkó 唱歌
- thīensī 電視
- kīeu 嗽 qū
- cèu 走 phẩu
- ịjìakthẹu 額頭
- mīen 面
- sātma 舌嫌
- hángám 下頷
- pōinong 背囊
- tùchị 肚臍
- sùpácòng 手巴掌
- thāilọpì 大踝髀 tàthủei
- kịokcĩ 腳趾
- kịokmụkcú 腳目珠 cĩauhúai

1)

跣 kōnsúei

2)

連

3)

síong+kúan

4)

正

5)

sén? sáng? 

6)

雞卵糕

From:

<http://ciangbrides.myds.me/dw/!abcdori.ga/> - **Abecedarium Orientale**

Permanent link:

<http://ciangbrides.myds.me/dw/!abcdori.ga/hak/moe-textbook/nsj/1/2?rev=1577283833> 

Last update: **2019/12/25 22:23**